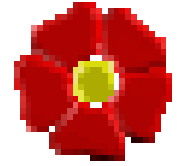




**CHỦ ĐỀ**

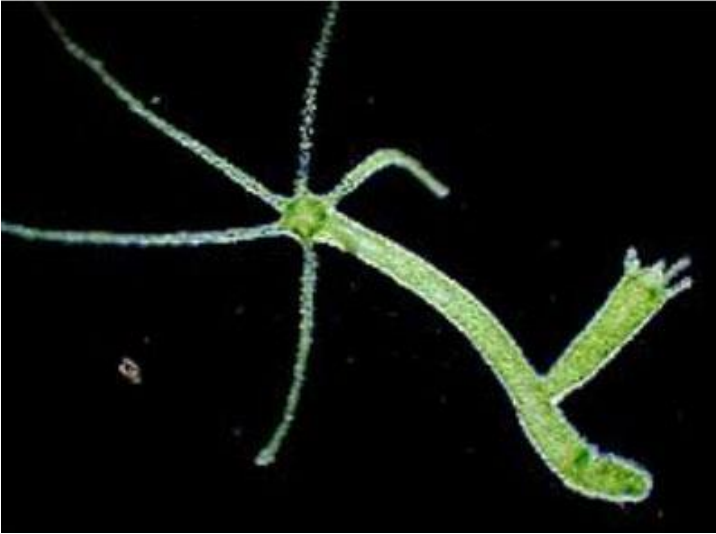


**RUỘT KHOANG (TIẾT 1)**

**TIẾT 8- BÀI 8: THỦY TỨC**



# CHỦ ĐỀ: RUỘT KHOANG (TIẾT 1)



Thủy tức



Sứa



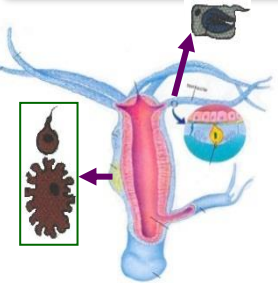
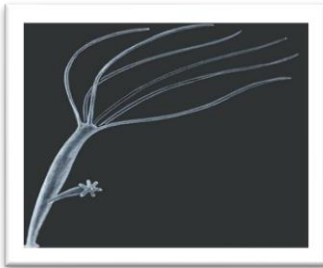
Hải quỳ



San hô

# CHỦ ĐỀ: RUỘT KHOANG (TIẾT 1)

## I. HÌNH DẠNG NGOÀI VÀ DI CHUYỂN

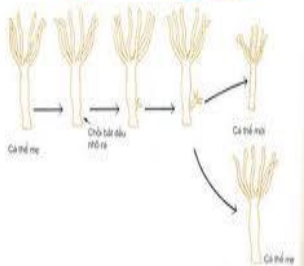
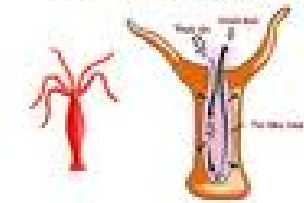


## II. CẤU TẠO TRONG

## III. DINH DƯỠNG

## IV. SINH SẢN

tiểu nhộng thuộc lớp  
Triaxos từ tiểu nhộng ở trong nước



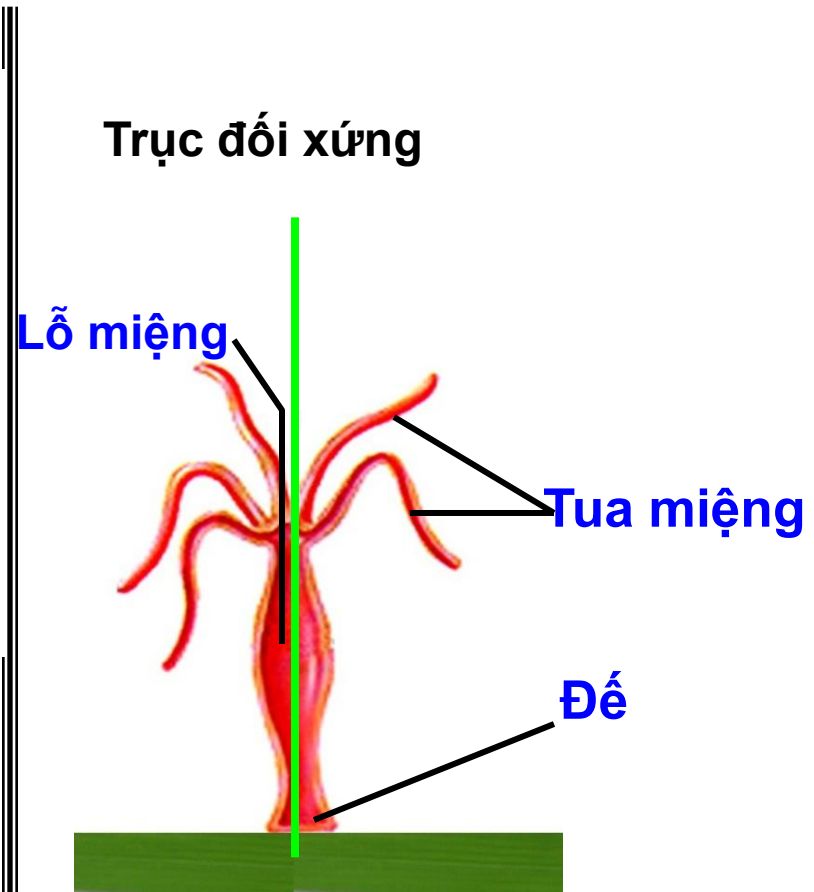
# Xem phim *xác định nơi sống, hình dạng, cấu tạo ngoài* của thủy tức?



# CHỦ ĐỀ: RUỘT KHOANG (TIẾT 1)

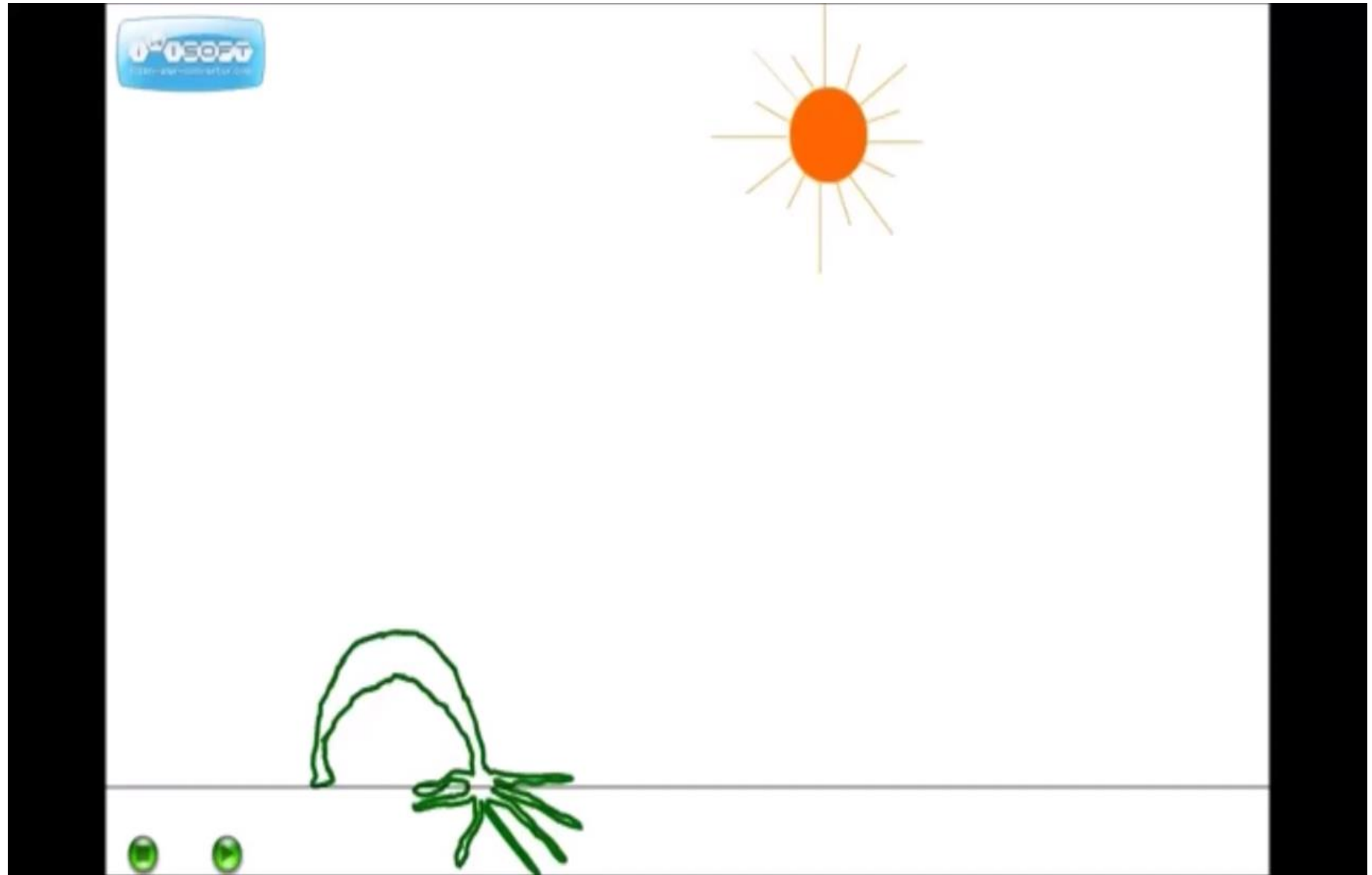
## I. HÌNH DẠNG NGOÀI VÀ DI CHUYỂN

- Cơ thể có hình trụ dài
- Phía trên: Có lỗ miệng, xung quanh có các tua miệng
- Phía dưới: Có đế → bám vào giá thể
- Cơ thể: Có đối xứng tỏa tròn.



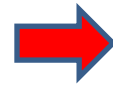
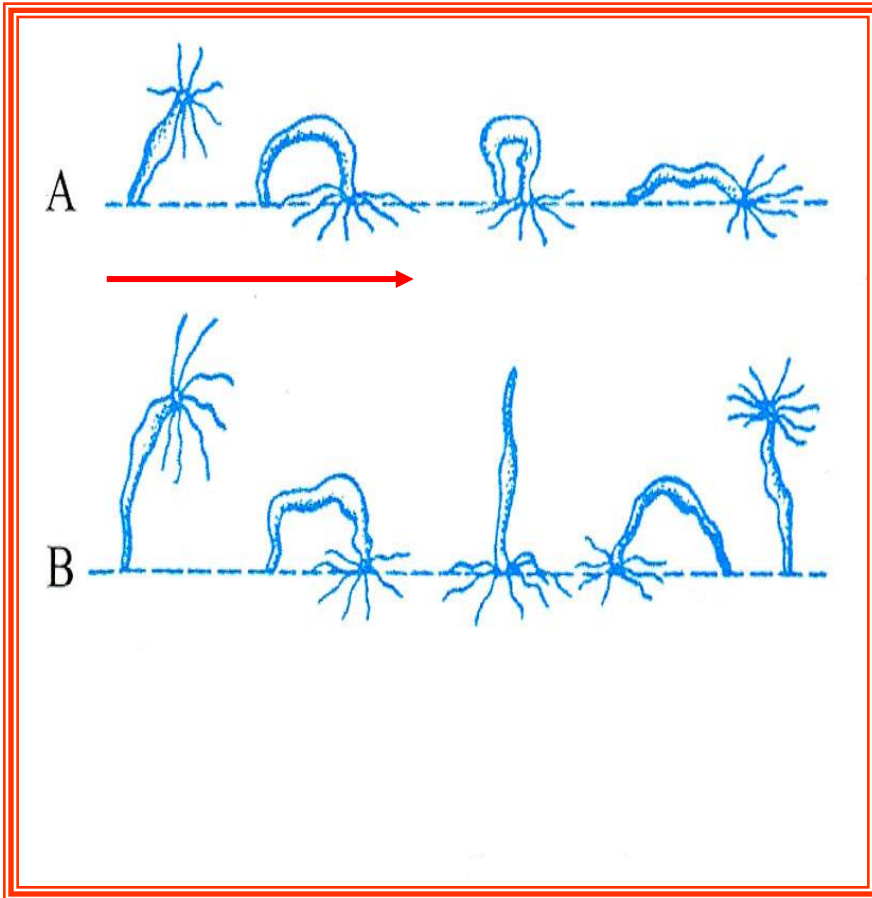
Hình dạng ngoài của thủy tức

# Cách di chuyển của thủy tức

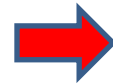


# CHỦ ĐỀ: RUỘT KHOANG (TIẾT 1)

## I. HÌNH DẠNG NGOÀI VÀ DI CHUYỂN



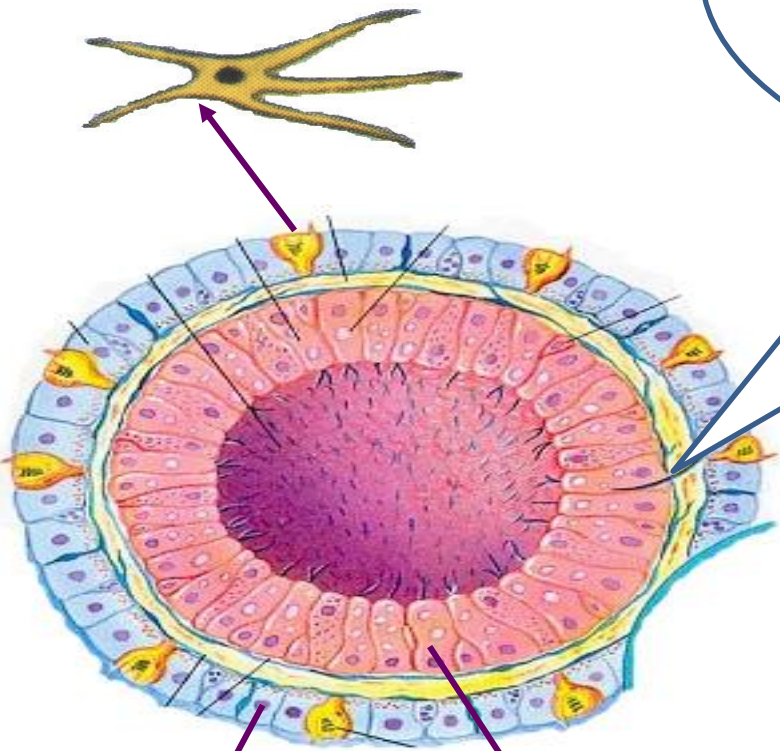
*Thủy tức di chuyển bằng cách nào?*



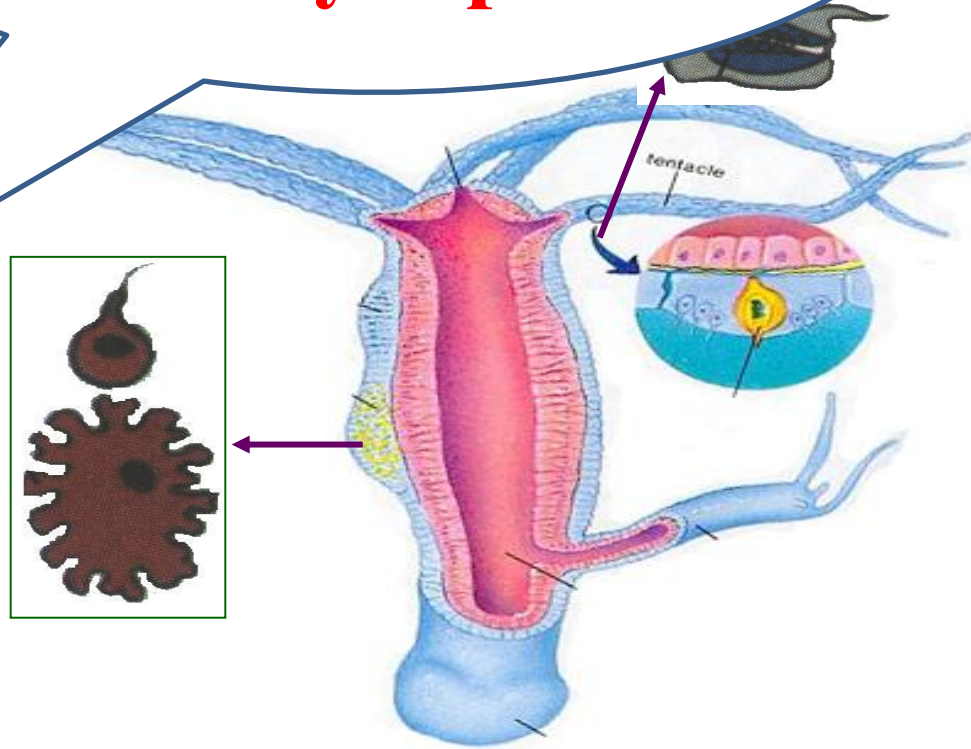
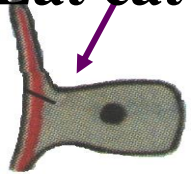
**Kiểu lộn đầu**

## II. CẤU TẠO TRONG

**Thành cơ thể thủy tức được chia làm mấy lớp?**



**Lát cắt ngang cơ thể thủy tức**

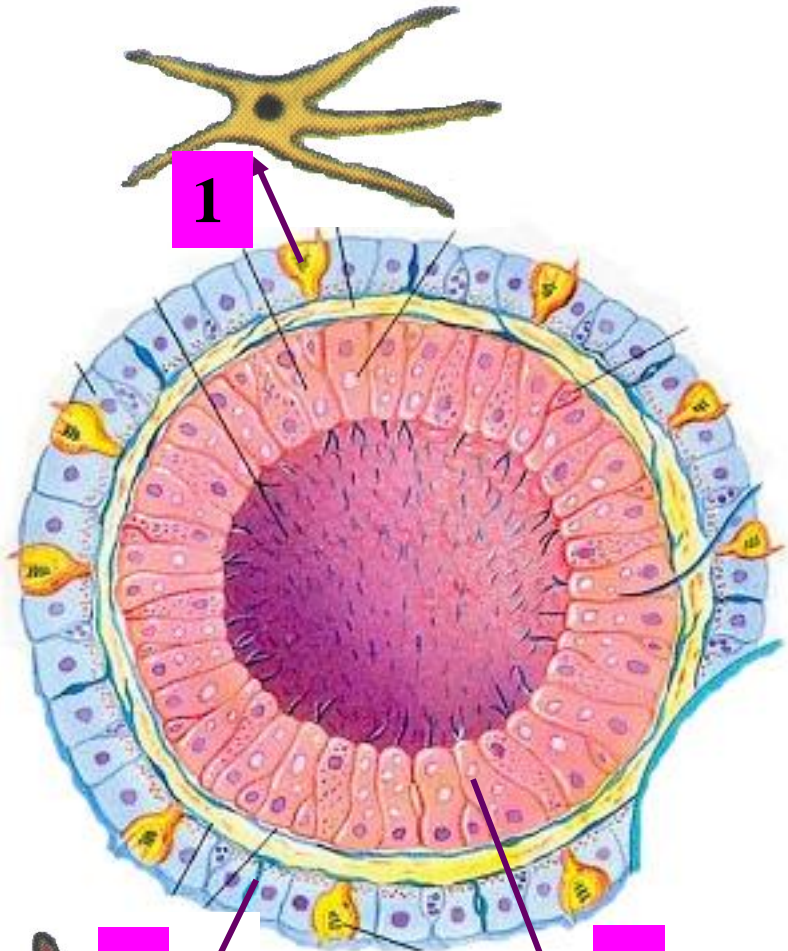


**Lát cắt dọc cơ thể thủy tức**



TB thần kinh

# Xác định tên của các loại tế bào sau?



1

TB gai

2

tentacle

3

4

5

TB sinh sản

TB mô bì cơ

TB mô cơ - tiêu hóa



<b>Cơ thể thủy tức bổ dọc</b>	<b>Tên tế bào</b>	<b>Vị trí</b> (lớp ngoài, lớp trong)	<b>Chức năng</b>
		<b>Lớp ngoài</b>	<b>Tự vệ và bắt mồi</b> ★
		<b>Lớp ngoài</b>	<b>Trả lời kích thích của môi trường</b>
		<b>Lớp ngoài</b>	<b>Có vai trò sinh sản</b>
		<b>Lớp trong</b>	<b>Tiêu hóa thức ăn, co giãn theo chiều ngang.</b>
		<b>Lớp ngoài</b>	<b>Che chở, co duỗi cơ thể theo chiều dọc</b> ★

# CHỦ ĐỀ: RUỘT KHOANG (TIẾT 1)

## I. HÌNH DẠNG NGOÀI VÀ DI CHUYỂN

## II. CẤU TẠO TRONG

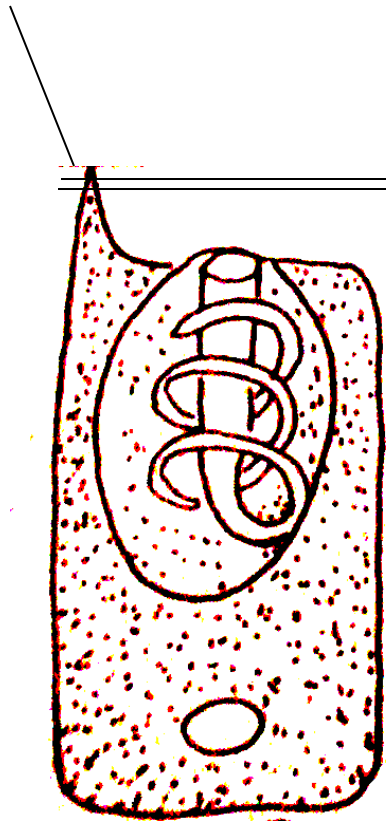


Thành cơ thể có 2 lớp tế bào, gồm nhiều loại tế bào có cấu tạo phân hóa.

**Cấu tạo trong của  
thủy tức**

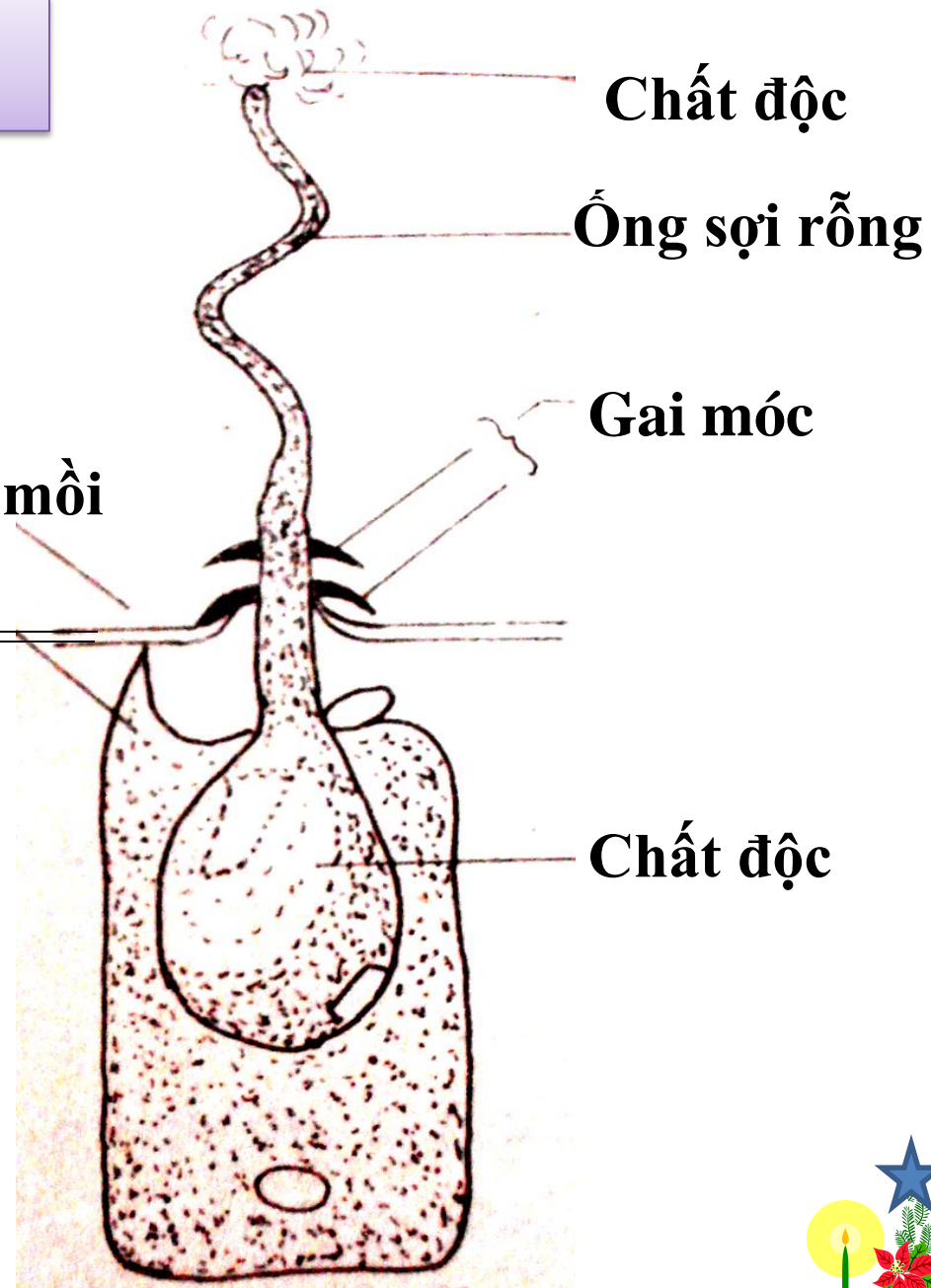
## II. CẤU TẠO TRONG

Gai cảm giác



Khi yên tĩnh

Da con mồi



Chất độc

Ống sợi rỗng

Gai móc

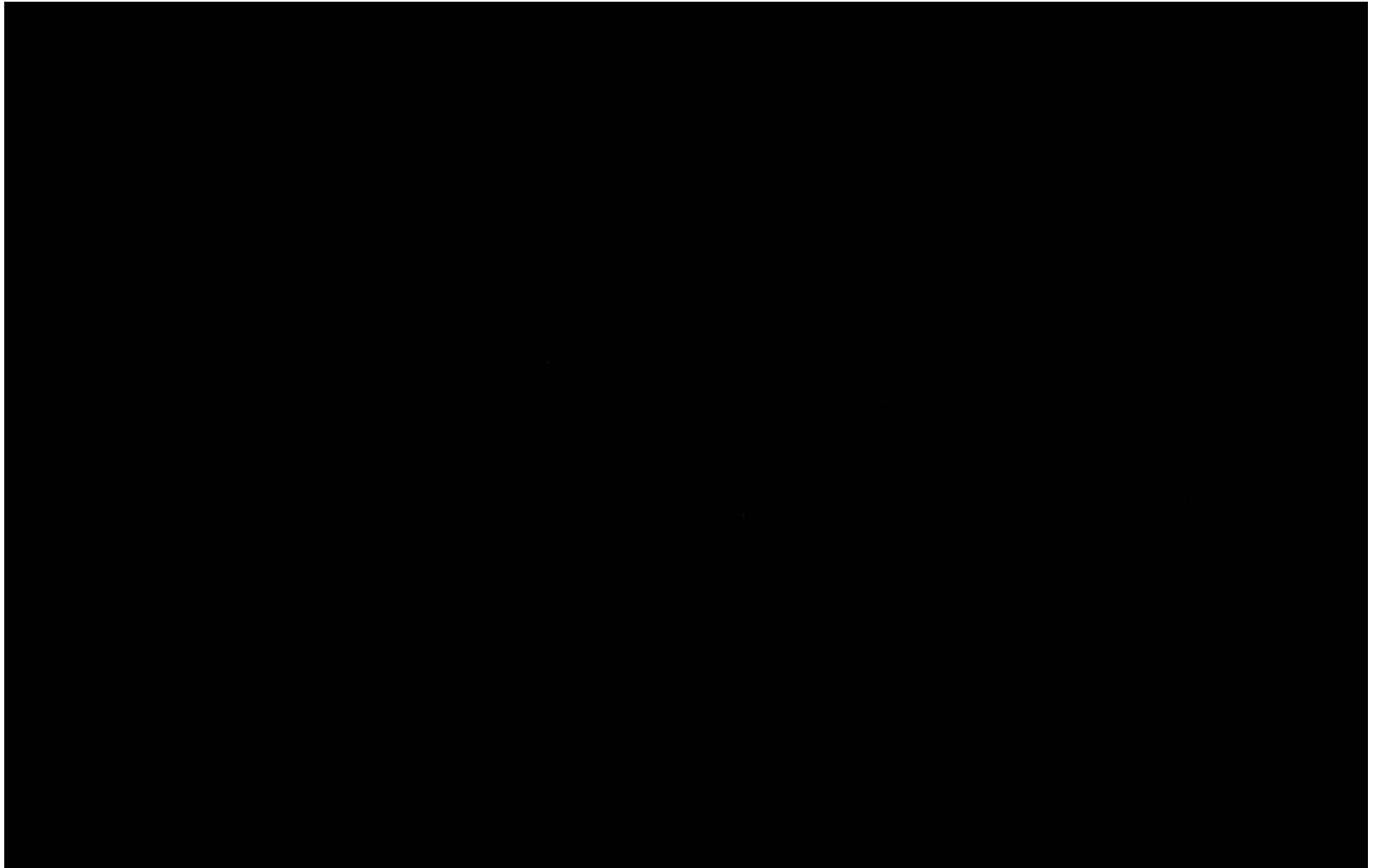
Chất độc

Lúc hoạt động



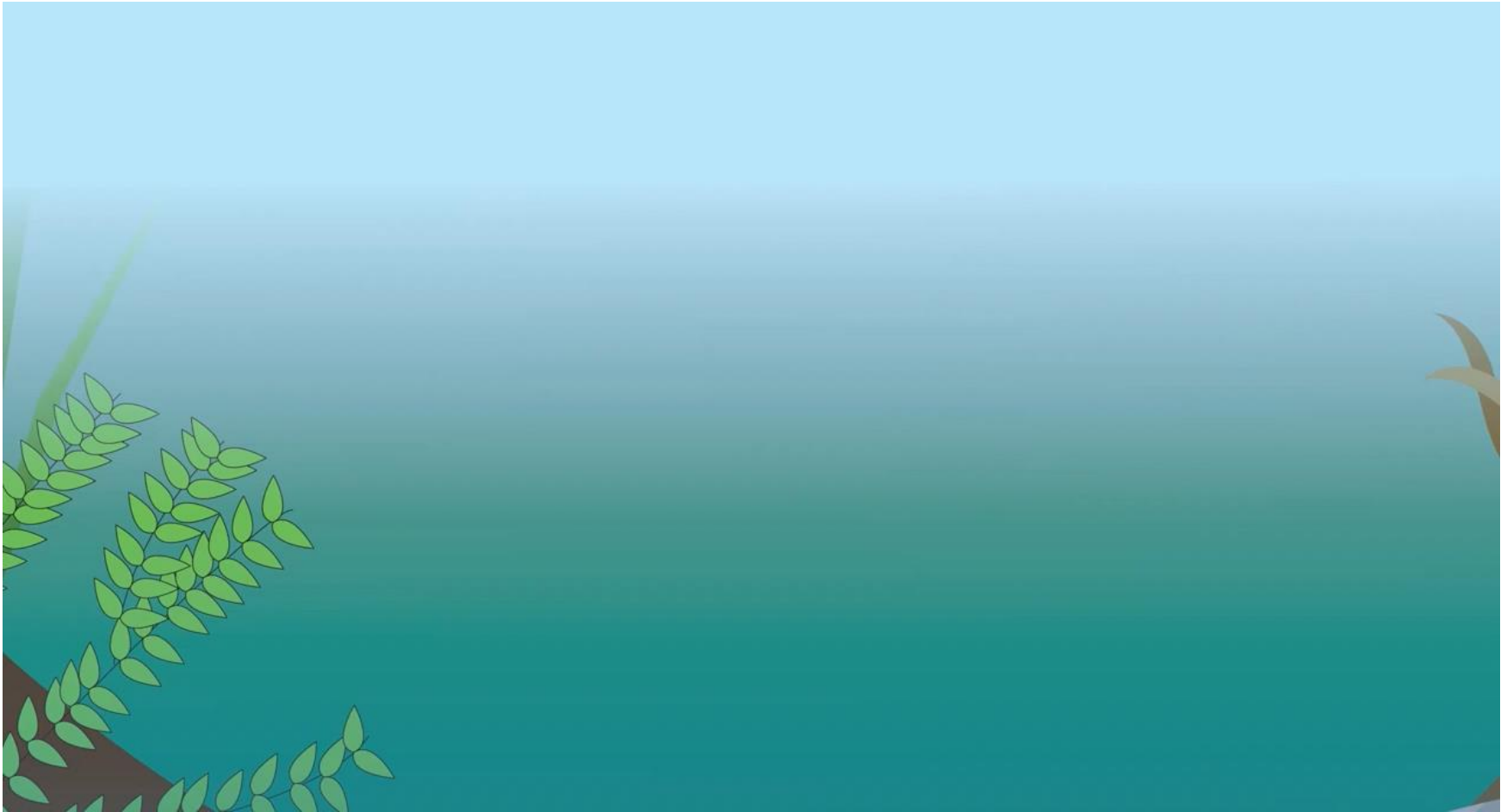
# CHỦ ĐỀ: RUỘT KHOANG (TIẾT 1)

## III. DINH DƯỠNG



# CHỦ ĐỀ: RUỘT KHOANG (TIẾT 1)

## III. DINH DƯỠNG



# CHỦ ĐỀ: RUỘT KHOANG (TIẾT 1)

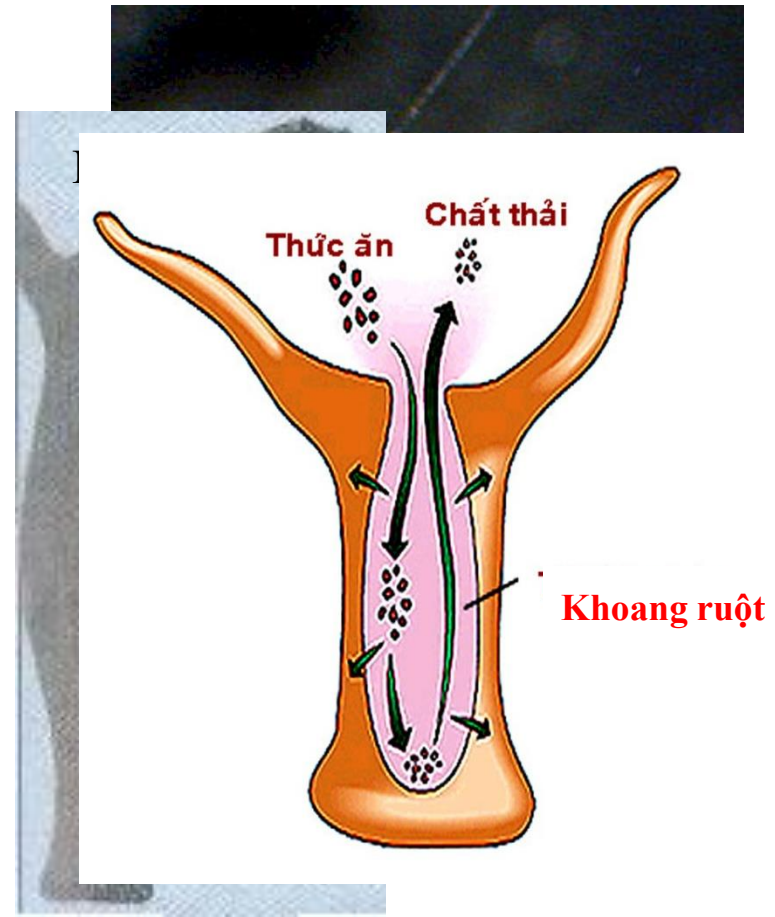
## III. DINH DƯỠNG

- Thủy tức bắt mồi bằng tua miệng.

- Quá trình tiêu hóa thực hiện ở khoang ruột (ruột túi)

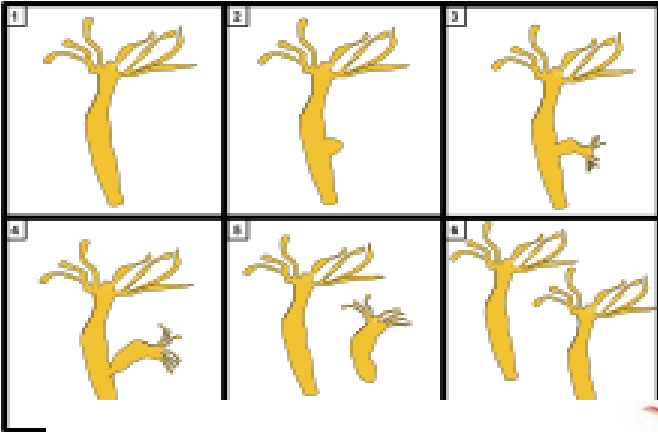
- Thải bã ra ngoài qua lỗ miệng

- Sự trao đổi khí thực hiện qua thành cơ thể.

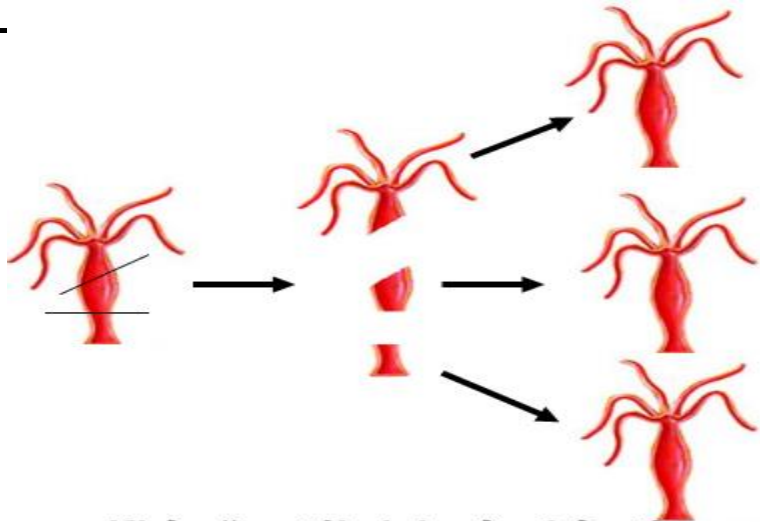


# CHỦ ĐỀ: RUỘT KHOANG (TIẾT 1)

## IV. SINH SẢN

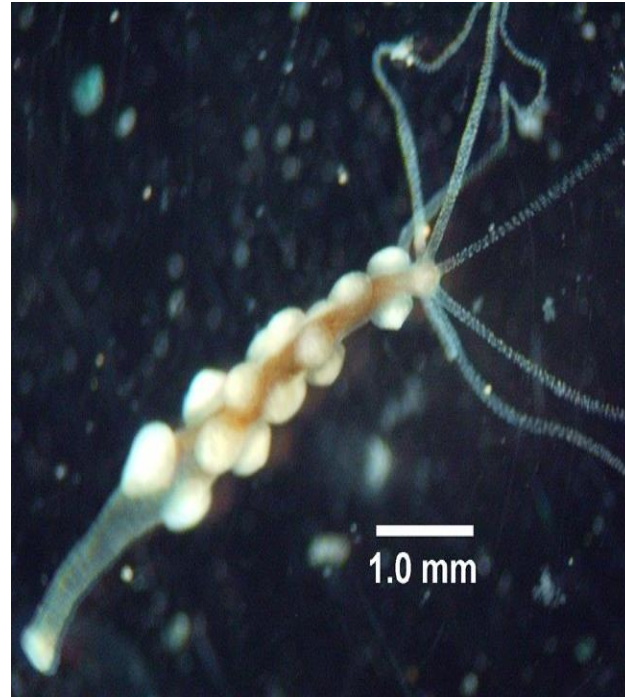


Mọc chồi



Tái sinh

*Thủy tức có những hình thức sinh sản nào?*



Hữu tính

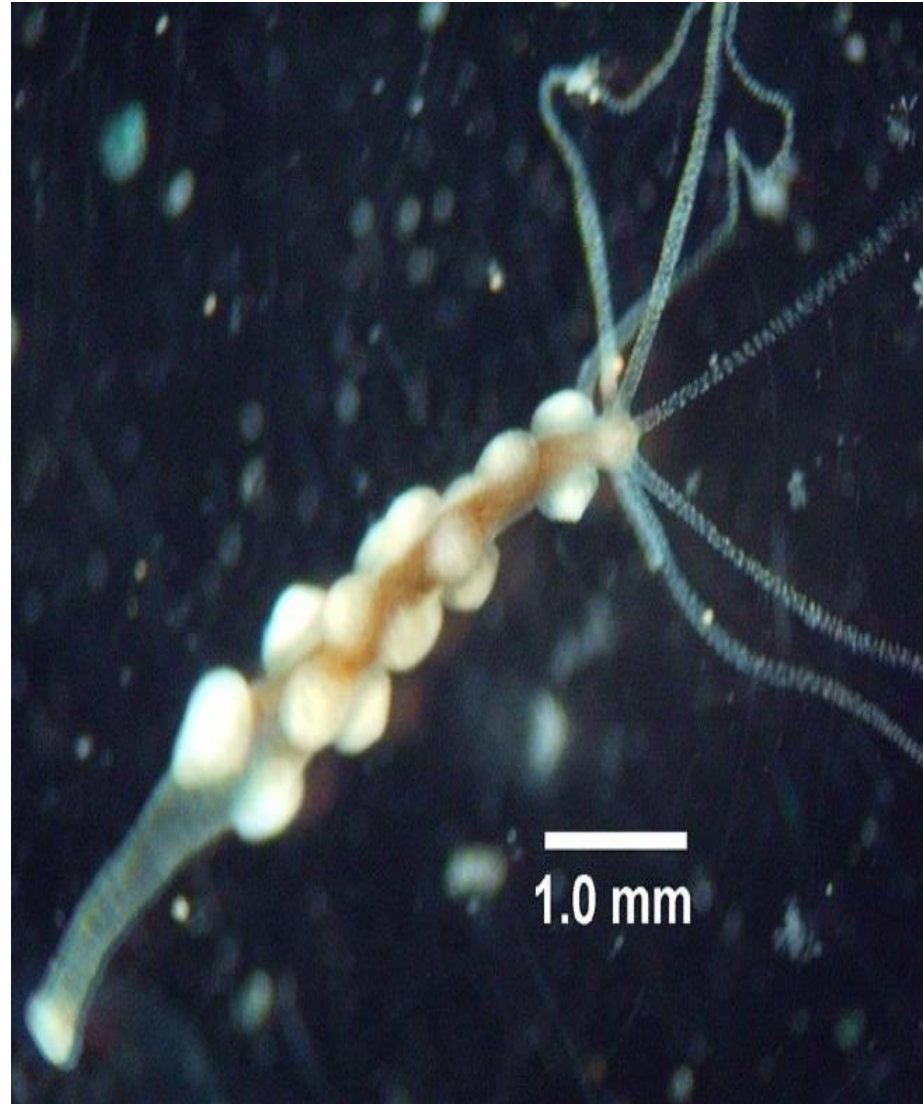


# CHỦ ĐỀ: RUỘT KHOANG (TIẾT 1)

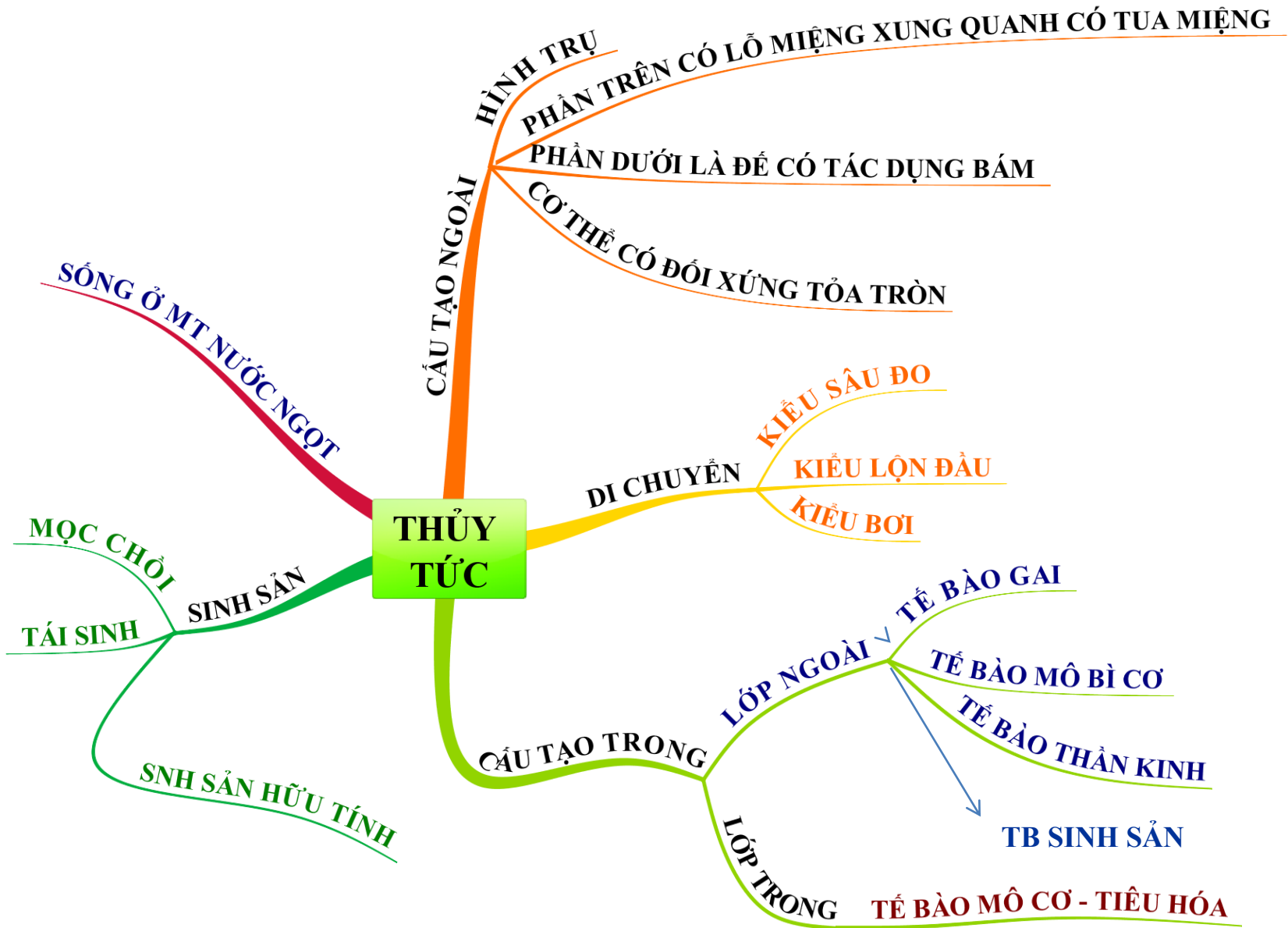
## IV. SINH SẢN

# CHỦ ĐỀ: RUỘT KHOANG (TIẾT 1)

## IV. SINH SẢN



# CỦNG CỐ



# HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ

1. Học bài cũ và làm bài tập tiết 8 vào vở bài tập
2. Sưu tầm bộ xương san hô để chuẩn bị cho tiết học sau
3. Kể tên các loại sứa, san hô có ở biển Quảng Đông
4. Thế nào là hình thức cộng sinh
5. Hoàn thành phiếu học tập

Đại diện	Thủy tức	Sứa	Hải quỳ	San hô
Hình dạng				
Cấu tạo <ul style="list-style-type: none"><li>- Vị trí miệng</li><li>- Tầng keo</li><li>- Khoang miệng</li></ul>				
Lối sống Di chuyển				